ĐỀ KIỂM TRA (ĐH TIỂU HỌC K12) Nhóm 2

|  |  |
| --- | --- |
| Thành viên tham gia làm bài:Nguyễn Tuấn KiệtLê Ngọc LinhĐào Thanh XuânĐồng Vũ Khánh Linh |  |

**TIẾNG VIỆT 3: CẬU BÉ THÔNG MINH**

 CÂU HỎI: Sinh viên xem xét tiến trình tổ chức dạy học ở trang 2 và trả lời các câu hỏi sau:

## **Câu 1**: Xác định mục tiêu và nội dung dạy học dựa trên tổ chức hoạt động của GV và HS ở trang 2.

**Câu 2**: Điền các hoạt động của GV và HS còn thiếu vào chỗ trống ở trang 2. Xác định các khâu của quá trình dạy học tiểu học theo bốn bước trải nghiệm: Khám phá, kết nối, thực hành, vận dụng.

**Câu 3**: Bổ sung hai hoạt động còn thiếu của GV dưới đây ở vị trí nào trong tiến trình dạy học nêu trên và lý giải tại sao?

+ Hoạt động GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện.

+ Hoạt động GV cho HS đọc toàn câu chuyện với yêu cầu đúng giọng đọc, nhân vật.

**Câu 4:** Chỉ ra các phương pháp và kỹ thuật dạy học nào được sử dụng trong tiến trình dạy học nêu trên (ghi rõ vị trí trong bảng 2). Cho biết sự biến đổi của HS và giải thích sự phù hợp của các phương pháp dạy học đó với sự biến đổi của người học theo từng giai đoạn.

**Tổ chức dạy học bài Cậu bé thông minh (Tiếng Việt 3)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Sự biến đổi của HS** |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. GV mở đầu bài học thông qua hoạt động trò chơi “luồn chỉ qua con ốc” (1) Khám pháPP trò chơi 2. GV yêu cầu HS đọc qua câu chuyện và tìm các từ khó *(đọc và nghĩa)*3. GV sửa bảng từ khó cho HS bằng cách đọc lại và giải nghĩa \* Hoạt động GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện+ Đặt câu hỏi+ Nhận xét câu trả lời+ Chốt lại nội dung ý nghĩa câu chuyện4. GV đưa các bức tranh (ngẫu nhiên), yêu  cầu HS phân đoạn câu chuyện theo tranh (2) Kết nối 5. GV kể chuyện theo tranh và yêu cầu HS  ghi nhận về cách kể chuyện: giọng điệu,  ngắt nghỉ, điệu bộ… *(giọng kể, nhân vật)*Phương pháp lắng nghe và phản hồi tích cực\* Hoạt động GV cho HS đọc toàn câu chuyện với yêu cầu đúng giọng đọc, nhân vật.6. GV yêu cầu các nhóm sắm vai (3) Thực hành( pp đóng vai) Phương pháp hoạt động nhóm ( kĩ thuật giao nhiệm vụ)7. GV nhận xét các nhóm thực hiện hoạt động sắm vai  ( pp kiểm tra, đánh giá) 88. GV tổng kết bài và cả lớp cùng hát: *Tính tịch tình tang**Bắt con kiến vàng buộc chỉ ngang lưng**Bên thì lấy giấy mà bưng**Bên thì bôi mỡ kiến mừng kiến sang …”*9. GV yêu cầu HS về nhà tìm hiểu nhân vật  lịch sử Nguyễn Hiền(4) Vận dụng | + HS suy nghĩ và thực hiện trò chơi+ HS thực hiện cá nhân: xác định các từ khó (đọc và nghĩa) và thử giải nghĩa từ ghi vào **bảng thông tin cá nhân** sau:  **TỪ KHÓ**

|  |  |
| --- | --- |
| *đọc, phát âm* | *về nghĩa của từ* |
| *+hạ lệnh**+kinh đô**+om sòm* | *+truyền lệnh cho cấp dưới*+ *nơi nhà vua đóng đô**+ ầm ĩ, gây náo động* |

Sau đó, HS làm việc nhóm để tổng hợp  các từ khó và thử đọc, giải nghĩa các từ khó ở **bảng thông tin của nhóm.****+** HS thực hiện theo yêu cầu của GV + HS lắng nghe và đọc theo cô+ Ghi chép lại các nghĩa của từ vào vở+ Trả lời câu hỏi của GV+ HS làm việc theo nhóm: phân đoạn câu  chuyện phù hợp với từng bức tranh + HS làm việc theo nhóm: phân đoạn câu  chuyện phù hợp với từng bức tranh + HS lắng nghe và ghi nhận cách GV kể chuyện+ HS làm việc theo nhóm để xác định  được giọng kể và giọng, điệu bộ của nhân  vật + HS thực hiện hoạt động sắm vai nhân  vật trong câu chuyện  + HS tiếp thu ý kiến của GV và điều chỉnh lại bài của nhóm+ Cả lớp hát theo cô+ Hs làm bài thu hoạch cá nhân (về nhà)  | + Kích thích sự tò mò, tư duy, vận dụng vốn hiểu biết để hoàn thành trò chơi. + HS có thể đọc đúng và hiểu nghĩa các từ đó. Hoặc là không đọc được và cũng không hiểu được các từ đó.+ HS đọc và hiểu được các từ khó, mở rộng vốn từ. + HS hiểu được nội dung, ý nghĩa câu chuyện+ Giúp cho học sinh phát triển khả năng quan sát, tư duy, tưởng tượng, dễ dàng ghi nhớ nội dung chuyện thông qua đồ dùng trực quan.+ HS hiểu biết thêm về nhân vật trong truyện+ HS rút ra được cách kể chuyện đúng với từng nhân vật.+ HS diễn đạt lại đúng tình tiết câu chuyện.+ HS cảm thấy hào hứng khi được hóa thân vào câu chuyện+ HS rút ra kinh nghiệm, nhớ bài học dễ dàng hơn.+ Tìm ra được lời giải trò chơi “luồn chỉ qua con ốc” + Biết được nhân vật lịch sử Nguyễn Hiền đã nghĩ ra cách giải đố thông minh này+ HS hiểu rõ thêm nhiều hơn về nhân vật lịch sử Nguyễn Hiền |

**Câu 1:**

**- Mục tiêu:**

+ Nhận diện được nội dung câu chuyện

+ Xác định được các từ khó

+ Trình bày đặc điểm nhân vật

+ Thực hành bằng cách diễn lại câu chuyện thông qua hoạt động sắm vai

**- Nội dung:**

+ Đặt vấn đề “Làm sao luồn dây qua con ốc”

+ Đọc bài “Cậu bé thông minh” và tìm từ khó

+ Tìm hiểu nội dung và ý nghĩa, tính cách nhân vật câu chuyện

+ Diễn lại câu chuyện

**Câu 3:**

- Hoạt động GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung, ý nghĩa câu chuyện: Sau khi hiểu được từ khó thì học sinh mới có thể hiểu nội dung câu chuyện từ đó mới sắp xếp lại cốt truyện thông qua tranh vẽ

- Hoạt động GV cho HS đọc toàn câu chuyện với yêu cầu đúng giọng đọc, nhân vật: Sau khi HS nắm được cách kể chuyện: giọng điệu, ngắt nghỉ, điệu bộ… *(giọng kể, nhân vật)*thì GV cho HS đọc lại toàn câu chuyện với đúng giọng đọc, nhân vật để củng cố nội dung đã nắm

**Câu 4:** Sự biến đổi của HS và giải thích sự phù hợp của các phương pháp dạy học đó với sự biến đổi của người học theo từng giai đoạn.

 - Phương pháp trò chơi: Mở đầu GV sử dụng phương pháp trò chơi “luồn dây qua con ốc” để tạo vấn đề gây hứng thú cho học sinh. Tạo sự logic với hoạt động “Hát” cuối bài giảng để tìm ra câu trả lời.

 - Phương pháp đóng vai: Sau khi tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa, đặc điểm nhân vật; GV sẽ cho học sinh sắm vai vào các nhân vật, phát huy trí tưởng tượng để thực hành áp dụng những thứ mình vừa tìm hiểu, giúp học sinh nắm chắc kiến thức hơn.

- Phương pháp hoạt động nhóm ( kỹ thuật giao nhiệm vụ): giáo viên chia lớp thành từng nhóm nhỏ để các em hoạt động tốt hơn và để tập tính đoàn kết.

- Phương pháp lắng nghe và phản hồi tích cực: học sinh lắng nghe giáo viên kể chuyện và đánh giá theo cách đọc của từng nhân vật.

- Phương pháp kiểm tra đánh giá: HS tiếp thu lời nhận xét của GV, từ đó rút ra được những kinh nghiệm, nhớ bài học dễ dàng hơn.